

Số: 286 /CTY

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2019

## **BÁO CÁO CHẾ ĐỘ TIỀN LƯƠNG TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2018**

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp:

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động:

\* Thực hiện theo thỏa ước lao động tập thể được ký kết hằng năm tại Hội nghị người lao động.

\* Tổng quỹ lương phân phối xuống từng đơn vị theo năng suất lao động và hiệu quả kinh doanh.

\* Phân phối quỹ lương cho người lao động theo chức danh công việc và mức độ hoàn thành công việc (hiệu quả) của người lao động thực hiện theo quyết định thang bảng lương được công ty xây dựng và phê duyệt.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp:

\* Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Nghị định 51/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ.

b) Quỹ tiền lương kế hoạch:

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: 29.797 triệu đồng.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: 2.014,1 triệu đồng.

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp:

+ Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động: đảm bảo tuân thủ các quy định của Nhà nước về tiền lương tối thiểu vùng, thực hiện phân phối theo quy chế trả lương, quy chế thưởng được xây dựng và thông qua trong Hội nghị người lao động hàng năm.

+ Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: thực hiện theo quy định tại Nghị định 51/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp:

**BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA  
DOANH NGHIỆP NĂM 2018**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm báo cáo 2018		Năm kế hoạch 2019
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
<b>I</b>	<b>HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP</b>		II	II	II
<b>II</b>	<b>TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG</b>				
1	Lao động	Người	248	238	248
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	10.012,270	10.693,503	10.984,866
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	29.797	30.284	32.296
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng		33.202	
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	10.012,270	22.417,373	10.984,866
<b>III</b>	<b>TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP</b>				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	5,33	5,33	5,67
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	118	118	125
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	2.014,1	2.060,6	2.214,1
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	31,471	32,197	32,560
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng		257,576	
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng			
7	Mức thu nhập bình quân của người quản lý	Triệu đồng/tháng	31,471	36,222	32,560

• Số lao động bình quân năm 2018 của công ty là 238 người. Trong đó có 02 bảo vệ chung cư hưởng lương từ khoản thu phí chung cư để lại mà không trực tiếp tham gia vào quá trình tạo ra doanh thu trong năm. Do đó lao động thực tế sử dụng bình quân năm 2018 để tính năng suất lao động toàn công ty là 236 người nên công ty xác định quỹ lương thực hiện dựa trên 236 người.

- Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động bao gồm 27.119 triệu đồng là số tiền chia từ quỹ khen thưởng, phúc lợi.
- Quỹ tiền thưởng của người quản lý là quỹ tiền thưởng trích trước, chưa thực chi trong năm 2018.
- Số lao động kế hoạch bình quân năm 2019 của công ty là 248 người. Trong đó có 03 bảo vệ chung cư hưởng lương từ khoản thu phí chung cư để lại mà không trực tiếp tham gia vào quá trình tạo ra doanh thu trong năm. Do đó lao động thực tế sử dụng bình quân năm 2019 để tính NSLĐ toàn công ty là 245 người và công ty xác định quỹ lương kế hoạch dựa trên số lao động là 245 người.

**Nơi nhận:**

- Bộ KHĐT;
- HĐTV;
- KSV;
- Lưu: VT, A.

